

Số: /QĐ-TTYT

Lấp Vò, ngày 17 tháng 6 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### VỀ VIỆC BAN HÀNH NỘI DUNG THỰC HÀNH ĐỐI VỚI BÁC SĨ ĐA KHOA ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-SYT ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Sở Y tế về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò trực thuộc Sở Y tế Đồng Tháp;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT về việc quy định một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức hành chính và Trưởng Phòng Kế hoạch nghiệp vụ,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Nội dung thực hành Khám bệnh, chữa bệnh để cấp chứng chỉ hành nghề Bác sĩ đa khoa”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và các khoa/phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHN

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Chuyển

**NỘI DUNG THỰC HÀNH**  
**KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO BÁC SĨ ĐA KHOA**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày 17 tháng 6 năm 2024  
của Trung tâm Y tế huyện Lập Vò)

**1. Mục tiêu:**

Trong thời gian học viên đi thực hành tại TTYT phải thực hiện được các chức năng nhiệm vụ của người Bác sĩ dưới sự giám sát của Bác sĩ được phân công hướng dẫn của khoa với mục tiêu sau:

**1.1. Mục tiêu kiến thức:**

- Trình bày được một số nội dung cơ bản các quy định, nội quy của Nhà nước, ngành và Bệnh viện đối với Bác sĩ làm việc trong Bệnh viện.
- Trình bày được nội dung cơ bản các qui trình kỹ thuật các chuyên ngành.

**1.2. Mục tiêu thực hành:**

- Thực hiện thành thạo các quy trình kỹ thuật cơ bản.
- Khám, chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý cơ bản.
- Thực hiện được một số kỹ thuật theo chuyên khoa.

**1.3. Mục tiêu thái độ:**

- Thực hiện được giao tiếp, ứng xử cơ bản trong tiếp xúc, chăm sóc người bệnh.
- Có ý thức thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình kỹ thuật TTYT.

**2. Thời gian:**

- Thời gian thực hành: 12 tháng.

**3. Lịch thực hành:**

Khoa thực hành/Chuyên khoa	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành
<b>Khoa Cấp cứu-HSTC&amp;CD</b>	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	03 tháng
Nội	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	02 tháng
Ngoại	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	02 tháng
Sản	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	01 tháng
Nhi	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	01 tháng
Mắt	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	02 tuần
Tai mũi họng	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	02 tuần
Răng hàm mặt	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	02 tuần
Da liễu	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	02 tuần
Y học cổ truyền	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	02 tuần

Phục hồi chức năng	Thực hành hành nghề khám chữa bệnh	02 tuần
<b>Tổng cộng</b>		12 tháng

*Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được lồng ghép các buổi tập huấn các quy định pháp luật về khám chữa bệnh; quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp; an toàn người bệnh; kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh.*

#### **4. Phân công giảng viên hướng dẫn:**

- Người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Trường hợp có nhiều người hướng dẫn thực hành cho một người thực hành thì phải phân công rõ phạm vi hướng dẫn và thời gian hướng dẫn thực hành cụ thể của từng người hướng dẫn.

#### **5. Nhiệm vụ của các khoa lâm sàng và người hướng dẫn thực hành:**

##### **\* Khoa lâm sàng:**

- Hướng dẫn nội quy của khoa phòng ngày đầu tiên học viên đến học thực hành tại khoa;

- Phân công bác sĩ hướng dẫn thực hành theo Quyết định của TTYT;

- Phân trực cho học viên: Theo lịch trực của bác sĩ được phân công hướng dẫn thực hành;

- Quản lý học viên trong giờ thực hành, chấm công, chấm trực hàng ngày, hướng dẫn, giám sát học viên thực hành;

- Xây dựng kế hoạch và nội dung hướng dẫn thực hành cho bác sĩ thực hành.

##### **\* Người hướng dẫn thực hành:**

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của TTYT.

- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành. Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khoẻ người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.

- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

#### **6. Nhiệm vụ của học viên:**

- Tuân thủ nội quy, quy chế chuyên môn của TTYT và khoa thực hành.

- Đảm bảo ngày giờ công, chủ động tích cực học tập, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn.
- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.
- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thoả thuận trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.
- Viết báo cáo kết quả quá trình thực hành, xác nhận của người hướng dẫn thực hành trước khi kết thúc thời gian thực hành tại khoa.
- Mỗi học viên phải chuẩn bị 01 quyển sổ ghi chép đầy đủ nhật ký giảng dạy, kiến thức lâm sàng.

### **7. Chi phí hướng dẫn thực hành:**

Giao cho Phòng Tài chính Kế toán TTYT, lập dự toán tính chi phí thực hành theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí để hướng dẫn thực hành trên cơ sở lấy thu bù chi;

Việc hạch toán, thanh quyết toán phải được thực hiện theo các quy định của pháp luật./.

**Phụ lục**  
**NỘI DUNG THỰC HÀNH HÀNH NGHỀ**  
**KHÁM CHỮA BỆNH ĐA KHOA**

**1. Tham gia tiếp nhận, khám bệnh, chẩn đoán, điều trị và làm bệnh án bệnh nhân mắc các bệnh lý theo từng chuyên khoa thường gặp với yêu cầu cụ thể như sau:**

<b>STT</b>	<b>Bệnh lý chuyên khoa thường gặp</b>	<b>Số ca bệnh tối thiểu</b>
<b>I – Cấp cứu-HSTC&amp;CĐ</b>		
1	Ngừng tuần hoàn – hô hấp	2
2	Sốc/ trụy mạch	2
3	Phản vệ	3
4	Ngộ độc cấp	2
5	Đột quy não	2
6	Nhồi máu cơ tim cấp	2
7	Xuất huyết tiêu hóa	2
8	Viêm tụy cấp	1
9	Rối loạn chuyển hóa điện giải	2
10	Phù phổi cấp	2
<b>II – Ngoại-PT-GMHS</b>		
11	Viêm ruột thừa	3
12	Lồng ruột	1
13	Sỏi mật	1
14	Viêm phúc mạc	2
15	Thoát vị bẹn	2
16	Vết thương phần mềm	4
17	Chấn thương bụng	2
18	Sỏi thận	2
19	Gãy xương các loại	4

<b>III – CSSKSS&amp;PS</b>		
20	Khám, chẩn đoán, tư vấn thai nghén trong 3 tháng đầu thai	2
21	Khám, chẩn đoán, tư vấn thai nghén trong 3 tháng giữa và 3 tháng cuối.	2
22	Theo dõi, đánh giá chuyển dạ đẻ thường	3
23	Theo dõi, đánh giá chuyển dạ bệnh lý	3
24	Khám, sơ cứu chảy máu sản khoa trong 3 tháng đầu và 3 tháng cuối của thai	2
25	Phát hiện và xử trí các nguy cơ trong	2
26	Khám, theo dõi và chăm sóc bệnh nhân sau mổ sản khoa và phụ khoa	2
27	Thai ngoài tử cung	4
28	Viêm phần phụ	2
<b>IV – Nhi</b>		
29	Suy hô hấp sơ sinh	2
30	Suy dinh dưỡng trẻ em	2
31	Viêm phổi do vi khuẩn ở trẻ em	4
32	Vàng da sơ sinh	2
33	Viêm phổi sơ sinh	1
33	Viêm tiểu phế quản cấp	2
34	Tay chân miệng	4
35	Tiêu chảy cấp	4
36	Hen phế quản trẻ em	4
37	Sốt xuất huyết Dengue	4
<b>V- Khám bệnh</b>		
38	Viêm amydal	2
39	Viêm tai giữa	2

40	Viêm mũi xoang	2
41	Bệnh sâu răng – viêm tuỷ răng	2
42	Viêm lợi	2
43	34Chấn thương vùng hàm mặt	2
44	Vết thương mi – Chấn thương mắt	2
45	Đục thủy tinh thể	2
46	Viêm kết mạc	2
47	Bệnh mè đay	2
48	Viêm da cơ địa	2
49	Zona thần kinh	2
<b>VI – Y học cổ truyền &amp; PHCN</b>		
50	Thoát vị đĩa đệm	2
51	Viêm khớp – thoái hoá khớp	2
52	Tai biến mạch máu não	2
53	Liệt chi	2
54	Liệt dây thần kinh ngoại vi	2
55	Hội chứng vai gáy	2
56	Đau thần kinh tọa	2
<b>Tổng</b>		<b>130</b>

## 2. Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa cơ bản:

STT	Tên kỹ thuật	Số lần	Mức độ đạt		
			Kiến tập	Phụ	Tự làm
<b>I – Cấp cứu-HSTC&amp;CD</b>					
1	Cấp cứu ngừng tuần hoàn – hô hấp	3		X	
2	Đặt nội khí quản	2		X	
3	Đọc điện tim thường	5			X
4	Đặt ống thông dạ dày	4			X
<b>II – Ngoại-PT-GMHS</b>					
5	Khâu vết thương phần mềm	10			X
6	Thăm trực tràng	5			X
7	Phẫu thuật nội soi	4	X		
8	Phẫu thuật gãy xương	4	X		
9	Bó bột	4		X	
<b>III – CSSKSS&amp;PS</b>					
10	Cắt khâu tầng sinh môn	4			X
11	Đỡ đẻ thường ngôi chỏm	4		X	
12	Phẫu thuật lấy thai	4	X		
13	Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ	5			X
14	Tư vấn quản lý thai nghén	4			X
15	Phẫu thuật thai ngoài tử cung	2	X		
<b>IV – Nhi</b>					
16	Chiếu đèn điều trị vàng da	4			X
17	Xử trí bệnh nhân co giật	2		X	



18	Sử dụng lồng áp	2		X	
19	Khí dung thuốc cấp cứu	2		X	
20	Xử trí suy hô hấp	2		X	
<b>V- Khám bệnh</b>					
21	Lấy dị vật mũi	2	X		
22	Lấy dị vật tai	2	X		
23	Cầm máu mũi bằng merocel	2		X	
24	Nhét meche mũi trước	2		X	
25	Nhét meche mũi sau	2		X	
26	Sơ cứu vết thương phần mềm vùng hàm mặt	2		X	
27	Sơ cứu vết thương phần mềm vùng mi mắt	2		X	
<b>Tổng</b>		<b>90</b>			